TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NG
TỈNH K

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 07/2021/QĐST – KDTM.

Ng, ngày 06 tháng 9 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 16/2021/TLST – KDTM ngày 28 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng n Việt Nam – Chi nhánh ngân hàng n huyện Đ, tỉnh K – Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Thanh Th – Phó giám đốc.

Địa chỉ: Số 233 đường H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh K.

Đồng bị đơn: Anh Đặng Văn C; Sinh năm 1986 và chị Đinh Thị D; Sinh năm 1988; Cùng địa chỉ: Thôn C, xã S, huyện Ng, tỉnh K.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về khoản nợ: Anh Đặng Văn C và chị Đinh Thị D công nhận đến ngày 24-8-2021 còn nợ Ngân hàng n Việt Nam – Chi nhánh huyện Đ, tỉnh K số tiền là 1.012.465.753 đ (một tỷ, không trăm mười hai triệu, bốn trăm sáu lăm nghìn, bảy trăm năn ba đồng). Trong đó nợ gốc là 950.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 51.065.753 đồng, nợ lãi quá hạn là 11.400.000 đồng và lãi suất phát sinh.

2.2 Về thời gian trả nợ: Anh Đặng Văn C và chị Đinh Thị D trả nợ cho Ngân hàng vào ngày 24 - 01- 2022.

Trường hợp anh Đặng Văn C và chị Đinh Thị D không trả được khoản nợ trên thì nguyên đơn có quyền yêu cầu kê biên, thi hành án đối với tài sản bảo đảm theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 5101-LC-202000730 ngày 30/3/2020 và hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 5101-LCL-202000729 ngày 30/3/2020 để thu hồi nợ đối với các tài sản thế chấp:

- Tài sản thế chấp thứ nhất: Quyền sử dụng đất số BC450487; tờ bản đồ số 01; thửa đất số 08a và tài sản gắn liền với đất, tại thôn C, xã S, huyện Ng, tỉnh K do UBND huyện Ng cấp ngày 18/6/2014, mang tên Đặng Văn C và chị Đinh Thị D.

- Tài sản thế chấp thứ hai: : Quyền sử dụng đất số CK455022; tờ bản đồ số 57; thửa đất số 17 và tài sản gắn liền với đất, tại thôn T, xã Đ, huyện Ng, tỉnh K do UBND huyện Ng cấp ngày 05/7/2017, mang tên Đặng Văn C và chị Đinh Thị D.

Trường hợp bán tài sản thế chấp không đủ tiền trả nợ cho Ngân hàng thì anh Đặng Văn C và chị Đinh Thị D tiếp tục phải trả hết số tiền còn thiếu cho ngân hàng.

2.3. Về án phí: Căn cứ Điều 144 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Anh Đặng Văn C và chị Đinh Thị D nhận nộp 21.186.000đ *(Hai mươi mốt triệu, một trăm tám mươi sáu nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước, trả lại cho ngân hàng n huyện Đ, tỉnh K số tiền đã nộp tạm ứng án phí là 20.928.000đ *(hai mươi triệu, chín trăm hai tám nghìn đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2016/0002742 ngày 24/6/2021 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Ng tỉnh K.

2.4. Về tiền chi phí tố tụng: Nguyên đơn nhận chịu số tiền xem xét thẩm định tại chỗ là 2.000.000 đồng, do vậy số tiền 2.000.000đ nộp chi phí tố tụng được trừ vào tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Nguyên đơn;
- Đồng bị đơn;
- VKSND huyện;
- THADS huyện;
- TAND tỉnh;
- Lưu: HSVA.

THẨM PHÁN

Đã Ký

Nguyễn Thị Kim Oanh